

Số: 3224/CTBNI-KKT

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 9 năm 2022

V/v hướng dẫn xử lý sai sót
về đăng ký thuế, kê khai và nộp thuế.

Kính gửi: Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân người nộp thuế
trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Thực hiện các quy định của pháp luật hiện hành về đăng ký thuế theo thông tư số:105/2020/TT-BTC ngày 13/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17/01/2021; về kê khai thuế, hoàn thuế và nộp thuế theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2022.

Đến nay các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã và cá nhân người nộp thuế (NNT) trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh đã cơ bản chấp hành đầy đủ và kịp thời các quy định về nộp hồ sơ đăng ký thuế, hồ sơ kê khai thuế (HSKT), hoàn thuế và nộp thuế. Tuy nhiên, qua theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ NNT trong việc chấp hành chính sách, pháp luật thuế hiện hành trong năm 2022. Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh lưu ý một số nội dung NNT còn vướng mắc, hạn chế về đăng ký thuế, kê khai thuế, hoàn thuế và nộp thuế, đồng thời hướng dẫn xử lý, khắc phục như sau:

I. VỀ ĐĂNG KÝ THUẾ

1. Về kê khai thay đổi thông tin đăng ký thuế

Đến tháng 10/2022, trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh vẫn còn các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có nhiều vi phạm về kê khai thông tin đăng ký thuế như:

- Một số cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị xã hội, .. chưa kịp thời nộp hoặc nộp chậm quá 10 ngày theo quy định của pháp luật đối với hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế với cơ quan Thuế kể từ khi có văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền như: thay đổi thủ trưởng đơn vị, thay đổi địa chỉ trụ sở,...

- NNT là tổ chức, doanh nghiệp chưa kịp thời đăng ký bổ sung, thay đổi thông tin theo đúng thực tế như: kế toán trưởng, số điện thoại liên hệ, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nhận thông báo còn ghi thông tin chung chung như: thôn, xóm, khu, tên chung cư,.. mà không ghi rõ số nhà, tên đường, tên nhà riêng, nhiều NNT thực tế đã ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục về thuế, các nghĩa vụ khai thuế, nộp thuế, quyết toán thuế, . .

- Các đơn vị chi trả thu nhập, cá nhân NNT còn khai báo thông tin chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân không chính xác hoặc trùng với người khác đã gây khó khăn cho cơ quan Thuế trong việc cấp mã số thuế cho cá nhân NNT hoặc người phụ thuộc.

Việc NNT là các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp còn vi phạm các quy định về thay đổi thông tin đăng ký thuế nêu trên đã gây ra rất nhiều khó khăn, tổn kém chi phí liên hệ và trong quản lý thuế. Thậm chí nhiều NNT bị thu hồi

giấy phép đăng ký doanh nghiệp sẽ làm ảnh hưởng đến quyền lợi của các tổ chức, cá nhân có liên quan khác.

Để khắc phục các tình trạng vi phạm quy định pháp luật về đăng ký thuế như trên, Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh đề nghị NNT thực hiện ngay việc đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế theo đúng thực tế hoạt động (trạng thái hoạt động, địa chỉ nhận thông báo, tên người đại diện theo pháp luật, tên kế toán trưởng, email, số điện thoại liên hệ, số căn cước công dân/hộ chiếu,..) kịp thời làm thủ tục đóng hết mã số các đơn vị trực thuộc, địa điểm kinh doanh (mã số thuế 13 số nếu có), hoàn thành nghĩa vụ khai thuế, nộp thuế, quyết toán thuế trước khi làm thủ tục đóng mã số thuế NNT (mã số thuế 10 số).

Nếu NNT có các địa điểm kinh doanh không thuộc các trường hợp trực tiếp kê khai nộp thuế hoặc thuộc trường hợp kê khai nộp thuế qua trụ sở chính của doanh nghiệp thì không thuộc trường hợp đăng ký cấp mã số thuế 13 số, nếu trước đây đã được cấp mã số thuế 13 số thì phải liên hệ với cơ quan Thuế trực tiếp quản lý để làm thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế 13 số; Đồng thời, đảm bảo các địa điểm kinh doanh phải hoàn thành các nghĩa vụ thuế trước khi chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo qui định tại Điều 15, thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 13/12/2020 của Bộ Tài chính.

2. Hướng dẫn về nộp hồ sơ đăng ký thuế qua cổng điện tử

Hiện nay, Cục Thuế đã triển khai tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký thuế lần đầu, thay đổi thông tin đăng ký thuế của cá nhân không kinh doanh qua Cổng dịch vụ công Quốc gia (DVCQG) kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Do đó, NNT có thể sử dụng Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc Cổng điện tử Tổng cục Thuế (<https://thuedientu.gdt.gov.vn>) để khai báo thông tin trực tuyến về đăng ký thuế.

Lưu ý: Để tránh bị lỗi sai định dạng, cấu trúc dữ liệu và bị từ chối nhận hồ sơ tự động trên cổng điện tử Tổng cục Thuế thì phải nhập đầy đủ, chính xác thông tin vào form mẫu đăng ký thuế, bắt buộc phải khai báo số điện thoại và email của tổ chức hoặc cá nhân người nhận kết quả qua cổng điện tử.

II. VỀ KÊ KHAI THUẾ

NNT khi thực hiện khai thuế trong năm 2022 theo quy định tại Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính thường xuyên mắc phải các sai sót cần khắc phục như sau:

1. Đối với hồ sơ quyết toán thuế mẫu 03/TNDN:

- NNT khai không đầy đủ các chỉ tiêu quy định trên HSKT dẫn đến thực tế có phát sinh phải nộp thuế và NNT đã nộp thuế nhưng TK gửi CQT lại không phát sinh nghĩa vụ thuế phải nộp dẫn đến thừa sai. VD: Từ khai khai QT thuế TNDN (mẫu 03/TNDN) năm 2021 có phát sinh số thuế TNDN phải nộp nhưng NNT không kê khai tại các chỉ tiêu E nên sai nghĩa vụ thuế phải nộp.

- NNT được ưu đãi, miễn giảm thuế theo quy định nhưng không kê khai các phụ lục ưu đãi đính kèm HSKT theo quy định. Một số trường hợp thuộc đối tượng được giảm 50% số thuế phải nộp thì lại khai giảm 50% thuế suất. VD: thuế suất thuế TNDN 20% thì khai trên phụ lục ưu đãi là 10% dẫn đến khai sai.

- NNT có đơn vị hạch toán phụ thuộc khác tỉnh nơi đóng trụ sở chính có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế TNDN, NNT đã kê khai các phụ lục ưu đãi tương ứng nhưng trên tờ khai QT thuế TNDN chỉ tiêu E không trừ số thuế TNDN phải nộp tại địa bàn hưởng ưu đãi khác tỉnh (đã kê khai số phải nộp trên PL 03-3a,b,c...)

- Khai bổ sung HSKT mẫu 03/TNDN: Sau khi kê khai trên tờ khai bổ sung điều chỉnh, NNT không thực hiện nhấn nút “Tổng hợp KHBS” dẫn đến không phản ánh được số kê khai bổ sung trên tờ khai bổ sung (01/KHBS) và số liệu chênh lệch giữa số đã kê khai với số điều chỉnh bổ sung trên phụ lục 01-1/KHBS. Do khai sai nên dẫn đến số thuế phải nộp, số thuế được miễn giảm không đúng. Nhiều trường hợp NNT đã phải gửi công văn hủy tờ khai bổ sung do khai sai để thực hiện khai lại...

- Hồ sơ khai QT thuế TNDN đã chọn không đúng kỳ quyết toán và đúng loại quyết toán nên phản ánh không đúng hạn nộp TK và hạn nộp thuế.

2. Đối với hồ sơ khai thuế GTGT:

- NNT đã được CQT giải quyết hoàn thuế GTGT nhưng sau đó NNT phát hiện ra sai, sót phải khai bổ sung giảm số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ đồng thời giảm số thuế GTGT đã được hoàn không đúng và phải nộp thu hồi hoàn thuế, nhưng NNT khai bổ sung không đúng, không phản ánh được số tiền thuế GTGT đã hoàn trả phải nộp thu hồi hoàn thuế dẫn đến nộp thừa thu hồi hoàn thuế sai. (Đối với mẫu HSKT mẫu 01/GTGT thuộc các kỳ kê khai từ năm 2021 trở về trước NNT không kê khai các chỉ tiêu tại mục C của phụ lục 01/KHBS nên không hạch toán được số thuế GTGT phải nộp thu hồi hoàn; đối với HSKT (mẫu 01/GTGT) theo mẫu quy định tại TT80/2021/TT-BTC NNT không kê khai các chỉ tiêu tại mục B của tờ khai bổ sung mẫu 01/KHBS nên không hạch toán được số thuế GTGT phải nộp thu hồi hoàn)

- NNT sau khi khai bổ sung tờ khai thuế GTGT (mẫu 01/GTGT) hoặc (mẫu 02/GTGT) làm tăng hoặc giảm số thuế còn được khấu trừ chuyển kỳ sau nhưng không đưa vào chỉ tiêu điều chỉnh tương ứng (nếu giảm khấu trừ phải đưa vào chỉ tiêu 37, nếu tăng khấu trừ phải đưa chỉ tiêu 38 của TK chính thức kỳ hiện tại) mà lại sửa trực tiếp chỉ tiêu 22 của TK mẫu 01/GTGT hoặc chỉ tiêu 21 của TK mẫu 02/GTGT kỳ tiếp sau dẫn đến khai sai. Một số trường hợp NNT khai điều chỉnh chỉ tiêu 37 hoặc chỉ tiêu 38 (đối với TK mẫu 01/GTGT) chỉ tiêu 25 hoặc chỉ tiêu 27 (đối với TK mẫu 02/GTGT) trên tờ khai điều chỉnh.

- HSKT mẫu 02/GTGT chỉ tiêu 01A- [mã hồ sơ khai dự án đầu tư] NNT cần chú ý khai đúng mã dự án theo giấy chứng nhận đầu tư trên HSKT của các kỳ tính thuế của cùng dự án.

3. Đối với hồ sơ khai thuế mẫu 05/QT-TNCN:

- Hồ sơ khai quyết toán thuế TNCN chọn không đúng kỳ và đúng loại quyết toán nên phản ánh không đúng hạn nộp TK và hạn nộp thuế.

- Hồ sơ khai quyết toán thuế TNCN kỳ kê khai quyết toán năm 2021 Chỉ tiêu 31” Tổng số thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ “ trên Tờ khai quyết toán (05/QT-TNCN) khác với tổng số thuế TNCN đã khấu trừ kê khai trên các TK mẫu 05/KK-TNCN tháng hoặc quý nên dẫn đến sai nghĩa vụ thuế.

- Khai bổ sung HSKT mẫu 05/QTT-TNCN kỳ quyết toán năm 2021: Sau khi kê khai trên tờ khai điều chỉnh, NNT không thực hiện nhấn nút “Tổng hợp KHBS” dẫn đến không phản ánh được số kê khai bổ sung trên tờ khai bổ sung (01/KHBS) và số liệu chênh lệch giữa số đã kê khai với số điều chỉnh bổ sung trên phụ lục 01-1/KHBS. Do khai sai nên dẫn đến số thuế điều chỉnh không đúng. Nhiều trường hợp NNT phải gửi công văn hủy tờ khai bổ sung do khai sai để thực hiện khai lại...

- Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh sẽ tiếp tục thông báo đôn đốc đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị xã hội và các đơn vị chi trả thu nhập khác còn chưa nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN năm 2021, tờ khai thuế TNCN tháng, quý phát sinh khấu trừ thuế TNCN (nếu có) năm 2022, hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị nộp hồ sơ khai thuế, nộp thuế qua công điện tử và thực hiện các biện pháp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chậm nộp hồ sơ khai thuế.

4. Đối với hồ sơ khai thuế nhà thầu mẫu:

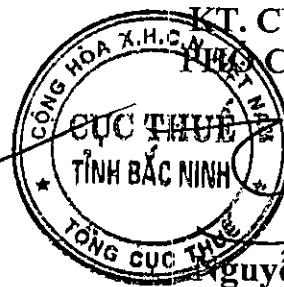
- HSKT nhà thầu nước ngoài mà bên Việt Nam kê khai nộp thay nhà thầu nước ngoài nhưng lại khai sai MST nhà thầu dẫn đến phát sinh nợ tiền thuế và tiền chậm nộp sai.

5. Một số lỗi về sai số học trên các hồ sơ khai thuế, nguyên nhân và cách khắc phục (được hướng dẫn chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Trên đây là một số lưu ý một số nội dung NNT còn vướng mắc, hạn chế về đăng ký thuế, kê khai thuế, hoàn thuế và nộp thuế, đồng thời hướng dẫn xử lý, khắc phục. Trong quá trình thực hiện nếu có điều gì vướng mắc, đề nghị các doanh nghiệp liên hệ với Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh (Phòng Kê khai kế toán thuế - ĐT: 0222.3826261) để được hướng dẫn và giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục (báo cáo);
- Các Phòng, các CCT thuộc Cục Thuế;
- Các DN do Cục Thuế, CCT quản lý (gửi qua email);
- Cơ quan, tổ chức ;
- Website, zalo, Fb Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT (vxquyet: 1/8);



KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Cẩm Tâm

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN XỬ LÝ LỖI SAI SÓT
TRÊN HỒ SƠ KHAI THUẾ, CHỨNG TỪ NỘP THUẾ

1. Đối với hồ sơ khai thuế GTGT:

1.1. Lỗi sai chỉ tiêu [22] – “thuế GTGT còn được khấu trừ kỳ trước chuyển sang” trên TK mẫu 01/GTGT

– **Lỗi kê khai thuế:** Chỉ tiêu 22: Số thuế GTGT được khấu trừ từ kỳ trước chuyển sang trên TK mẫu số 01/GTGT được lấy từ chỉ tiêu 43 trên tờ khai thuế GTGT kỳ trước. DN gặp lỗi khi kê khai chỉ tiêu [22] không bằng chỉ tiêu [43] của tờ khai chính thức kỳ trước đó.

– **Nguyên nhân:**

+ Lỗi (1): NNT đã nộp tờ khai chính thức, sau phát hiện sai sót đã thực hiện nộp tờ khai bổ sung làm tăng hoặc giảm chỉ tiêu [43] trên tờ khai chính thức kỳ trước liền kề và kê khai sai chỉ tiêu [22] trên tờ khai chính thức;

+ Lỗi (2): NNT bị sai số học do lỗi đánh máy/ copy nhầm số liệu...

– **Hướng dẫn sửa Lỗi kê khai thuế :**

+ Bước 1: NNT bổ sung tờ khai mẫu số 01/GTGT tại kỳ có tờ khai sai, điều chỉnh chỉ tiêu [22] khớp với chỉ tiêu [43] trên tờ khai chính thức kỳ trước liền kề.

+ Bước 2:

*Lỗi (1): NNT kê khai chỉ tiêu [37] và chỉ tiêu [38] của tờ khai chính thức kỳ hiện tại. Tính hiệu số giữa chỉ tiêu [22] – chỉ tiêu [43] và số liệu chênh lệch khi khai bổ sung, kê khai vào chỉ tiêu [37] (Số thuế GTGT khấu trừ điều chỉnh giảm) và chỉ tiêu [38] (Số thuế GTGT khấu trừ điều chỉnh tăng).

*Lỗi (2): NNT dựa vào số thuế chênh lệch tại chỉ tiêu [43] trên tờ khai bổ sung, kê khai vào chỉ tiêu [37] hoặc [38] trên tờ khai chính thức kỳ hiện tại số thuế GTGT khấu trừ chênh lệch giảm hoặc chênh lệch tăng tương ứng.

1.2. Lỗi sai chỉ tiêu [21] – “Thuế GTGT chưa được hoàn kỳ trước chuyển sang” tại tờ khai mẫu số 02/GTGT

– **Lỗi kê khai thuế:** Trên tờ khai thuế GTGT mẫu 02/GTGT (với dự án đầu tư), chỉ tiêu [21] không khớp với chỉ tiêu [32] của tờ khai chính thức liền kề.

– **Nguyên nhân:**

+ (1) Người dùng đã nộp tờ khai chính thức, phát hiện sai sót và nộp tờ khai bổ sung. Sau đó, kê khai chỉ tiêu [32] của tờ khai bổ sung đưa vào chỉ tiêu [21] trên tờ khai chính thức kỳ sau sai;

+ (2) Sai số học do lỗi đánh máy/sao chép nhầm số liệu...

– **Hướng dẫn sửa Lỗi kê khai thuế:**

+ Bước 1: Cần kê khai bổ sung tờ khai 02/GTGT, kỳ có lỗi sai, chỉnh lại số trên chỉ tiêu [21] khớp đúng với chỉ tiêu [32] trên tờ khai chính thức kỳ trước liền kề.

+ Bước 2:

* Lỗi (1): DN kê khai chỉ tiêu [25] và chỉ tiêu [27] của tờ khai kỳ hiện tại. Dựa vào số thuế lệch giữa chỉ tiêu [21] và chỉ tiêu [32] cũng như số thuế điều chỉnh khi khai bổ sung điền vào chỉ tiêu [25] và chỉ tiêu [27];

* Lỗi (2): Dựa vào số thuế chênh lệch tại chi tiêu [32], Doanh nghiệp kê khai vào chi tiêu [25]/chi tiêu [27] trên tờ khai chính thức kỳ hiện tại với số thuế VAT khấu trừ chênh lệch tăng hoặc chênh lệch giảm phù hợp.

1.3. Lỗi kê khai chỉ tiêu [40b] trên tờ khai 01/GTGT

– **Lỗi kê khai thuế:** Chi tiêu [40b]: Thuế giá trị gia tăng mua vào của dự án đầu tư bù trừ với thuế GTGT cần nộp của DN sản xuất kinh doanh cùng kỳ) không bằng chi tiêu [28a] trên tờ khai 02/GTGT có cùng nội dung.

– **Hướng dẫn sửa lỗi sai:** NNT thực hiện kê khai bổ sung, điều chỉnh tờ khai có sai sót theo cách thức khai bổ sung, điều chỉnh. Trường hợp NNT kê khai sai đồng thời tờ khai mẫu số 01/GTGT và 02/GTGT thì phải thực hiện khai bổ sung cho 2 mẫu tờ khai trên cùng một thời điểm.

1.4. Lỗi kê khai chỉ tiêu [40b] trên tờ khai 01/GTGT

– **Lỗi kê khai thuế:** NNT đã kê khai chỉ tiêu [40b] trên tờ khai 01/GTGT nhưng không nộp mẫu 02/GTGT trong cùng kỳ tính thuế.

– **Hướng dẫn sửa lỗi sai:** NNT cần nộp tờ khai số 02/GTGT cùng kỳ với tờ khai số 01/GTGT, kê khai tổng chỉ tiêu [28a] trên tờ khai (02/GTGT) cần khớp với chỉ tiêu [40b] trên tờ khai (01/GTGT).

1.5. Lỗi kê khai chỉ tiêu [37] trên tờ khai 01/GTGT

– **Lỗi kê khai thuế:** NNT kê khai chỉ tiêu [37] hoặc [38] trên tờ khai 01/GTGT nhưng không nộp tờ khai GTGT đã điều chỉnh từ các kỳ trước.

– **Hướng dẫn sửa lỗi sai:** NNT cần điều chỉnh, bổ sung giảm chỉ tiêu [37] hoặc [38] trên tờ khai 01/GTGT của kỳ tính thuế kê sai.

1.6. Lỗi không phân bổ thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào khấu trừ trên tờ khai thuế GTGT số 01/GTGT.

– **Lỗi kê khai thuế:** NNT có doanh thu hàng hoá dịch vụ bán ra không chịu thuế tại chi tiêu [26] nhưng số thuế VAT hàng hoá dịch vụ mua vào tại chi tiêu [24] khớp với chi tiêu [25]

– **Hướng dẫn sửa lỗi sai:** NNT cần phân bổ số thuế VAT từ hàng hoá dịch vụ mua vào được khấu trừ, bổ sung điều chỉnh chi tiêu [25] trên tờ khai 01/GTGT.

2. SAI SỐ LIỆU TỜ KHAI THUẾ TNCN

2.1. Lỗi kê khai sai chỉ tiêu đã khấu trừ tạm nộp trên tờ khai quyết toán thuế TNCN mẫu 02/QTT-TNCN

– **Lỗi kê khai thuế:** Số thuế đã khấu trừ tại nơi chi trả thu nhập khi QTT thì cần kê khai tại chi tiêu [34] nhưng lại kê nhầm vào chi tiêu [35] trên tờ khai mẫu 02/QTT-TNCN.

– **Hướng dẫn sửa lỗi sai:** NNT khai bổ sung tờ khai quyết toán thuế TNCN mẫu 02/QTT-TNCN kỳ sai sót để điều chỉnh chi tiêu [34] và [35].

2.2. Lỗi kê khai sai số liệu tại chỉ tiêu số đã khấu trừ trong năm trên tờ khai quyết toán thuế TNCN mẫu số 05/QTT-TNCN

– **Lỗi kê khai thuế:** Trong trường hợp NNT là cá nhân uỷ quyền QTT khi điều chuyển cơ quan trong cùng tập đoàn, cơ quan chỉ trả kê khai trên chỉ tiêu [36] trên tờ khai quyết toán thuế TNCN gồm: số thuế TNCN khấu trừ tại đơn vị cơ quan và số thuế TNCN theo chứng từ khấu trừ tại cơ quan khác.

– **Hướng dẫn sửa lỗi sai:** NNT kê khai điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu [36] trên tờ khai quyết toán 05/QTT-TNCN từ kỳ tính thuế sai sao cho khớp với số thuế TNCN đã khấu trừ tại đơn vị.

3. SAI SỐ LIỆU TRÊN TỜ KHAI THUẾ KHÁC

3.1 Lỗi kê khai sai mã số thuế trên tờ khai thuế nhà thầu nước ngoài.

– **Lỗi kê khai thuế:** NNT kê khai chỉ tiêu [05] trên tờ khai thuế nhà thầu nước ngoài mẫu 01/NTNN (nội dung là MST doanh nghiệp Việt Nam) nên không hợp lệ khi gửi lên hệ thống.

– **Hướng dẫn sửa lỗi sai:** NNT kê khai lại MST nộp thay của Việt Nam tại chỉ tiêu [05] trên tờ khai thuế 01/NTNN.

3.2 Lỗi không kê khai tách riêng thu nhập chịu thuế từ hoạt động SXKD và chuyển nhượng BĐS

– **Lỗi kê khai thuế:** NNT có phát sinh hoạt động chuyển nhượng BĐS kê khai trên tờ khai quyết toán thuế TNDN mẫu 03/TNDN nhưng không kê khai tách riêng thu nhập chịu thuế từ hoạt động chuyển nhượng đó.

– **Hướng dẫn sửa lỗi sai:** NNT kê khai điều chỉnh thêm các chỉ tiêu [B14] và [B15] trên tờ khai QTT TNCN mẫu 03/TNDN và phụ lục 03-5/TNDN.

3.3 Lỗi kê khai sai Chỉ tiêu “Chênh lệch giữa số quyết toán và kê khai” trên tờ khai mẫu số 02/PH

– **Lỗi kê khai thuế:** NNT đã kê khai số phí trong kỳ nộp thuế mẫu số 01/PH nhưng không kê khai chỉ tiêu [08] trên tờ quyết toán phí mẫu 02/PH, dẫn đến chỉ tiêu [9] chỉ bằng chỉ tiêu [7].

– **Hướng dẫn sửa lỗi sai:** NNT gửi bổ sung tờ khai mẫu

NNT gửi bổ sung tờ khai quyết toán phí theo mẫu số 02/PH kê khai, điều chỉnh tăng Chỉ tiêu [8] và giảm Chỉ tiêu [9].

3.4 Lỗi kê khai nhầm tờ khai quyết toán thuế nhà thầu

– **Lỗi kê khai thuế:** NNT nhầm về thời hạn kê khai tờ khai QT nhà thầu nước ngoài với tờ khai QT năm: Nộp tờ khai QT thuế nhà thầu năm sau 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm (31/12), dẫn đến nghĩa vụ kê khai không đúng.

– **Hướng dẫn sửa lỗi sai:**

+ Nếu NNT chưa gửi tờ khai, thực hiện kê khai tờ khai QT thuế nhà thầu nước ngoài khi kết thúc hợp đồng với họ, thời hạn nộp tờ khai là trong vòng 45 ngày từ ngày kết thúc hợp đồng.

+ Nếu NNT đã gửi tờ khai QT thuế nhà thầu hằng năm thì cần gửi công văn xin hủy tờ khai QTT nhà thầu nước ngoài tới cơ quan thuế.

4. SAI SÓT PHƯƠNG PHÁP, CÁCH THỨC KÊ KHAI THUẾ

4.1. Lỗi tờ khai trùng với số lần kê khai bổ sung cùng kỳ tính thuế

– **Lỗi kê khai thuế:** Khi phát hiện sai sót ở tờ khai điều chỉnh, bổ sung, NNT khai lại nhưng ghi số lần bổ sung điều chỉnh bằng với tờ khai cũ trong cùng kỳ tính thuế.

– **Hướng dẫn sửa lỗi sai:** DN kê khai bổ sung tờ khai của kỳ tính thuế bị sai sót với số lần khai bổ sung cộng thêm 1 so với số lần khai tại tờ khai liền trước.

4.2. Lỗi kê khai sai trạng thái tờ khai

– **Lỗi kê khai thuế:** Sau khi đã nộp tờ khai chính thức, DN phát hiện sai sót và nộp lại tờ khai chính thức trong khi đang ra cần nộp tờ khai bổ sung.

– **Hướng dẫn sửa lỗi sai:** DN làm tờ khai bổ sung với tờ khai chính thức bị sai sót và nộp lại cho CQT.

4.3. Lỗi khai trùng kỳ tính thuế

– **Lỗi kê khai thuế:** NTT kê khai 1 hoặc 2 tháng/quý, sau đó nộp tờ khai quý hoặc đã kê khai tờ khai theo quý rồi nộp tờ khai hàng tháng của quý đó.

– **Hướng dẫn sửa lỗi sai:** NNT xác định rõ đối tượng nộp tờ khai tháng/quý để kê khai. Nếu kê khai sai thông báo với CQT trực thuộc để huỷ tờ khai sai kỳ tính thuế và cập nhật tờ khai đúng kỳ tính thuế.

4.4. Lỗi kê khai sai phương pháp tính thuế

– **Lỗi kê khai thuế:** DN kê khai sai mẫu tờ khai thuế GTGT so với phương pháp tính thuế GTGT đang sử dụng.

– **Hướng dẫn sửa lỗi sai:** NNT cần xác định phương pháp tính thuế phù hợp và kê khai đúng mẫu tờ khai. Nếu kê khai sai, NNT phải thông báo với CQT trực thuộc huỷ tờ khai sai và cập nhật lại tờ khai hợp lệ vào cơ sở dữ liệu.

5. TỔNG HỢP LỖI SAI SÓT TRÊN CHÚNG TỬ NỘP THUẾ

Việc ghi sai và thiếu thông tin trên giấy nộp tiền (mẫu C1-93/NS), việc hạch toán các khoản thu nộp NSNN tại cơ quan Thuế sẽ bị gián đoạn, phát sinh tiền nợ thuế và tiền chậm nộp sai, làm tăng thủ tục và khối lượng công việc khi thực hiện tra soát, điều chỉnh tiền thuế cho cả NNT và các CQ nhà nước: Thuế, Kho bạc, ...

5.1. Sai/thiếu thông tin về người nộp thuế

- Không ghi/ghi thiếu hoặc thừa/sai lệch ký tự của mã số thuế ghi nên mã số thuế không tồn tại trên cơ sở dữ liệu của CQT;

- Nhầm lẫn giữa MST doanh nghiệp và mã số nộp thay; mã số thuế cơ quan chi trả và mã số thuế cá nhân.

5.2. Sai/thiếu thông tin về cơ quan thuế

+ NNT được trực tiếp quản lý bởi Văn phòng Cục thuế phải nộp tiền sử dụng đất tại Chi cục Thuế đã bị ghi nhầm tên Cục Thuế vào chỉ tiêu cơ quan quản lý thu thay vì Chi cục thuế;

+ NNT phải nộp thuế tại CQT nhưng ghi nhầm Sở tài chính tại mục Cơ quan quản lý thu;

+ NNT nộp thuế vắng tại cơ quan Thuế khác tỉnh, TP trực thuộc trung ương với trụ sở chính đã bị ghi nhầm cơ quan quản lý trụ sở chính;

+ NNT nộp thuế bị ghi nhầm tên Chi cục Thuế cùng tỉnh/TP trực thuộc trung ương.

5.3. Sai/thiếu thông tin về kho bạc

+ NNT chọn nhầm Kho bạc nhà nước hưởng nguồn thu tương ứng với cơ quan Thuế quản lý số thu;

+ NNT chọn nhầm nghĩa vụ phải nộp giữa tài khoản thu hồi hoàn (8993) và tài khoản Thu ngân sách nhà nước (7111).

5.4. Sai/thiếu thông tin về loại thuế

+ NNT phải nộp thuế TNDN và thuế GTGT nhà thầu nhưng chỉ ghi nộp thuế nhà thầu mà không tách tiền nộp cho từng loại thuế;

+ NNT có nghĩa vụ phải nộp ở loại thuế A nhưng ghi, chọn nhầm nội dung kinh tế (Tiểu mục) dẫn đến bị hạch toán nhầm vào tiểu mục thuế B;

+ NNT có nghĩa vụ nộp thuế nội địa nhưng ghi nội dung hoặc chọn nhầm nội dung kinh tế của thuế xuất nhập khẩu.

5.5. Sai/thiếu thông tin về nơi phát sinh khoản thu

+ Sai sót với khoản thu tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ nhà đất, ... khi NNT không ghi/ghi thiếu thông tin về địa chỉ nhà, lô đất, loại phương tiện, nhãn hiệu, số loại, màu sơn, số khung, số máy của máy bay, tàu thuyền, ô tô, xe máy tại cột nội dung thanh toán.

5.6. Hướng dẫn sửa lỗi sai:

– Khi lập giấy nộp tiền, người nộp cần xác định đúng thông tin, đặc biệt với những thông tin sai sót ở trên sao cho ghi, chọn đúng nội dung kinh tế, tham khảo Phụ lục III – Danh mục mã mục, tiểu mục kèm thông tin 321/2016/TT-BTC;

– NNT cần chủ động kiểm tra và đối chiếu thông tin về số tiền đã nộp vào NSNN để xử lý sai sót kịp thời;

– Nếu phát hiện sai sót, NTT lập Thư tra soát theo mẫu C1-11/NS Thông tư số 84/2016/TT-BTC, tiến hành gửi đến Cơ quan thuế để thông tin đúng kịp thời.

– Nếu NNT phát hiện thông tin sai sót về cơ quan quản lý thu, tài khoản thu, loại thuế khi hết niên độ điều chỉnh ngân sách nhà nước (sau ngày 31/01 của năm tiếp theo năm nộp tiền sai thông tin) và không có nghĩa vụ thuế phát sinh để bù trừ tự động thì thực hiện điều chỉnh theo thủ tục hoàn kiêm bù trừ tiền thuế.

6. TỔNG HỢP LỖI KÊ KHAI THUẾ VỀ THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ

6.1. Lỗi thay đổi thông tin đăng ký thuế của cá nhân

– **Lỗi kê khai thuế:** Trên tờ khai 05-ĐK-TH-TCT có 2 chỉ tiêu là đăng ký mới và thay đổi thông tin, DN kê khai không thay đổi chỉ tiêu nên bị mặc định là đăng ký mới. Hệ thống cấp MST cá nhân lại cấp thêm MST cho người lao động (NLĐ), dẫn đến có 2 MST và sai phạm về cấp, sử dụng MST duy nhất cho NNT.

– **Hướng dẫn sửa lỗi sai:** Thông báo bằng văn bản cho CQ Thuế quản lý trực tiếp để thực hiện hủy mã số thuế cho các cá nhân NLĐ. Sau khi Cơ quan Thuế hủy mã số thuế, doanh nghiệp tổng hợp lại, tích chỉ tiêu thay đổi thông tin vào thực hiện nộp qua cổng điện tử Tổng Cục Thuế để thực hiện thay đổi thông tin.

6.2. Lỗi đăng ký giảm trừ người phụ thuộc

6.2.1 Lỗi không kết thúc giảm trừ gia cảnh khi NLĐ chuyển nơi làm việc

– **Lỗi kê khai thuế:** Cơ quan mà NLĐ nghỉ việc không gửi hồ sơ dừng việc giảm trừ, khiến cơ quan mới của NLĐ không thể đăng ký giảm trừ cho NLĐ.

– **Hướng dẫn sửa lỗi sai:** Tổ chức, doanh nghiệp mà NLĐ nghỉ việc cần nộp hồ sơ mẫu 20-ĐK-TH-TCT theo Thông tư 105/2020/TT-BTC qua cổng điện tử Tổng Cục Thuế để kết thúc giảm trừ cho NLĐ.

6.2.2. Lỗi đăng ký sai thông tin giảm trừ gia cảnh của người lao động

– **Lỗi kê khai thuế:** NNT đăng ký sai thời gian được giảm trừ gia cảnh của NLĐ do NLĐ cung cấp thông tin sai...

– **Hướng dẫn sửa lỗi sai:** Tổ chức, doanh nghiệp cần hướng dẫn NLĐ cung cấp lại thông tin về người phụ thuộc, từ đó tính giảm trừ một lần/một người phụ thuộc/một người nộp thuế trong năm tính thuế. Nếu có sai sót trong hồ sơ, NNT cần thông báo cho cơ quan Thuế (bằng văn bản) cập nhật lại thông tin người phụ thuộc, có xác nhận của NLĐ về người phụ thuộc.